

MUA [+32.4%]

Ngày cập nhật: 06/12/2018

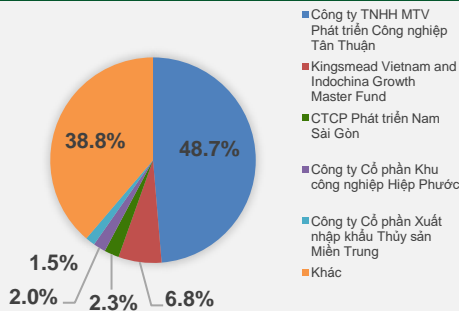
Giá mục tiêu	27,200	VND
Giá hiện tại (05.12)	20,550	VND

Nguyễn Hoàng Bảo Châu
 (+82-13) 5413 5472- chaunguyen@phs.vn

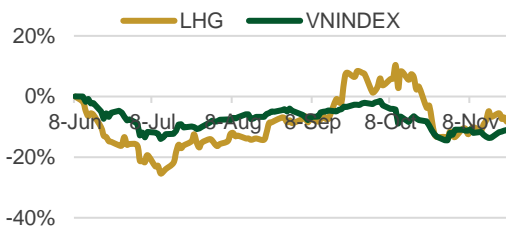
Thông tin cổ phiếu

CP đang lưu hành (triệu)	50.0
Free-float (triệu)	25.0
Vốn hóa (tỷ đồng)	998
KLGD TB 3 tháng	312,531
Sở hữu nước ngoài	17.55%
Ngày niêm yết đầu tiên	23/03/2010

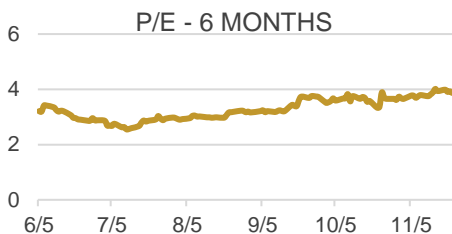
Cổ đông lớn



Biến động giá cổ phiếu so với Index



Lịch sử định giá



Nguồn: FiinPro

Triển vọng 2019 tích cực nhờ KCN Long Hậu 3

Sơ lược về công ty

Được thành lập vào tháng 5/2006, LHG là doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tại tỉnh Long An. Công ty đang vận hành 2 KCN Long Hậu 1 và 2 với tổng diện tích là 245ha, trong đó diện tích cho thuê là 174 ha. Tính đến hết năm 2017, tỉ lệ lấp đầy đạt mức 95%.

LHG đang triển khai KCN Long Hậu 3 dự kiến sẽ bắt đầu cho thuê vào đầu năm 2019 với tổng diện tích là 124ha, nâng tổng diện tích cho thuê thêm 90 ha. Bên cạnh đó, LHG đang mở rộng sang địa phương khác, với việc triển khai 30ha nhà xưởng tại khu công nghệ cao Đà Nẵng.

Bên cạnh kinh doanh khu công nghiệp và nhà xưởng (đóng góp gần 80% tổng doanh thu thuần năm 2017), mảng bất động sản nhà ở, khu dân cư đóng góp 8% doanh thu thuần 2017 với dự án Khu dân cư và tái định cư Long Hậu rộng 29 ha và Khu lưu trú KCN Long Hậu rộng 2 ha đã được LHG khai thác và cho thuê từ năm 2011.

Cập nhật KQKD 9 tháng đầu năm 2018

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2018 doanh thu thuần tăng mạnh 64.4% yoy, ghi nhận 296 tỷ đồng nhưng chỉ mới hoàn thành 58.8% kế hoạch.

Biên lợi nhuận 9 tháng đầu năm 2018 có sự cải thiện lên 59.1% từ mức 54.3% cùng kỳ 2017. Doanh thu tài chính từ lãi tiền gửi tăng mạnh lên 32 tỷ đồng (cùng kỳ chỉ 1 tỷ đồng) nên lợi nhuận ròng tăng mạnh 148% yoy, đạt 135 tỷ đồng, và vượt kế hoạch 124 tỷ đồng đặt ra cho cả năm.

Chúng tôi cho rằng trong quý cuối năm, LHG chủ yếu tái cho thuê diện tích bị trả lại đối với KCN Long Hậu 1 & 2 với giá thuê tăng cao hơn so với giá thuê các năm trước (tăng 11%-15%), trong khi nguồn thu từ nhà xưởng, khu lưu trú kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng ổn định, ước tính doanh thu thuần cả năm 2018 đạt 455.6 tỷ đồng, giảm nhẹ 6.8% yoy và đạt 95% doanh thu kế hoạch.

Điểm nhấn đầu tư

Triển vọng năm 2019 đầy tích cực đến từ việc đưa vào vận hành dự án KCN Long Hậu 3 – giai đoạn 1 có quy mô doanh thu hơn 2,000 tỷ cho giai đoạn 2019-2022. Hiện nay, LHG đã ký nhiều biên bản ghi nhớ về việc cho thuê 40% trong tổng 90 ha thương phẩm của dự án.

Chúng tôi tin rằng triển vọng lấp đầy cao nhờ nhu cầu bất động sản Khu công nghiệp dự báo gia tăng mạnh, hưởng lợi từ cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung làm phát sinh làn sóng dịch chuyển đầu tư từ Trung Quốc sang Việt Nam. Không những vậy, KCN Long Hậu có vị trí chiến lược với hạ tầng kết nối, gần TPHCM và các cảng lớn.

LHG đang đẩy mạnh đầu tư nhà xưởng ở khu Công nghệ cao Đà Nẵng và nhà xưởng cao tầng với diện tích hơn 8 ha đưa vào vận hành trong năm 2019 có thể đem lại nguồn thu lớn, ước tính hơn 110 tỷ đồng/năm.

Định giá & khuyến nghị:

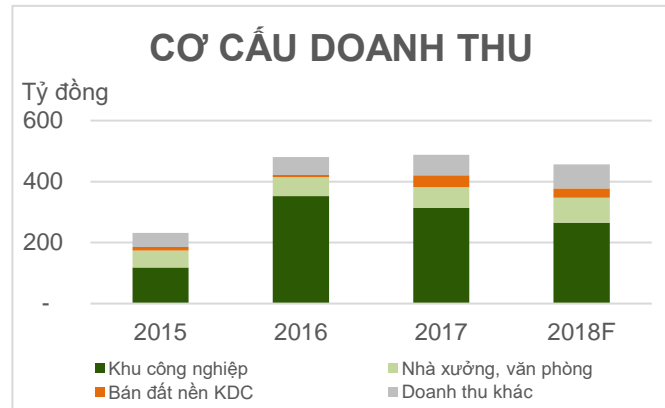
Khuyến nghị **MUA LHG** với giá mục tiêu đạt 27,200đ/cổ phiếu. Chúng tôi sử dụng phương pháp so sánh P/E và P/B trung bình ngành để định giá cổ phiếu LHG. So sánh với trung bình ngành thì LHG hiện đang giao dịch với mức P/E trailing và P/B khá hấp dẫn trong khi tỷ suất sinh lợi của LHG thuộc hàng top trong ngành.

Chỉ số tài chính	2015A	2016A	2017A	2018F	2019F
Doanh thu thuần (tỷ VND)	232	480	488	455	582
Lợi nhuận sau thuế (tỷ VND)	70	165	166	182	207
EPS (VND)	2,668	6,344	4,358	3,643	4,131
Tăng trưởng EPS (%)	177%	138%	-31%	-16%	13%
Giá trị sổ sách (VND)	26,224	25,693	21,822	23,964	26,596
P/E	5.0	3.5	4.4	7.5	6.6
P/B	0.4	0.5	0.9	1.1	1.0
Cổ tức tiền mặt (VND)	2,800	1,500	1,500	1,500	1,500

Các khu công nghiệp đang vận hành

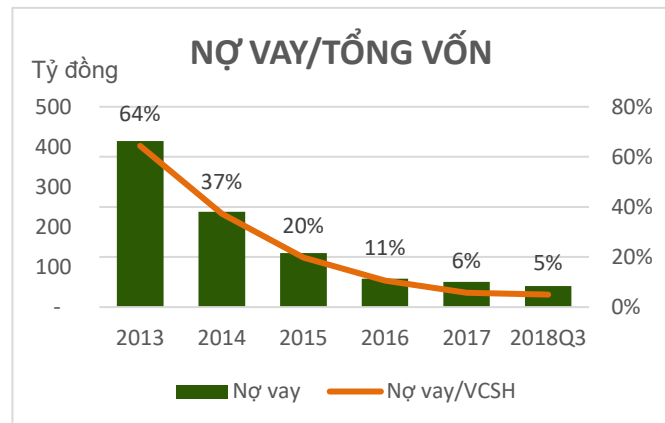
Khu công nghiệp	Năm hoạt động	Quy mô (ha)	Diện tích khả dụng	Tỷ lệ lấp đầy	Giá thuê
KCN Long Hậu 1	2006	137.0	91.0	95%	90-95USD/m2/năm
KCN Long Hậu 2	2009	108.5	82.7	95%	100 USD/m2/50 năm
Nhà xưởng	2006	6.3	5.9	98%	95-100USD/m2/năm
KCN Long Hậu 3 - giai đoạn 1	Dự kiến tháng 8/2019	124.0	90.0	-	100-105USD/m2/năm

Tình hình kinh doanh 2013-2017 cải thiện nhờ giảm nợ vay



Năm 2016 doanh thu tăng mạnh 107% yoy lên 480 tỷ đồng sau khi LHG thực hiện ghi nhận doanh thu một lần đối với toàn bộ doanh thu nhận trước theo hướng dẫn tại công văn 3286/BTC ngày 11/3/2016 của Bộ Tài Chính. Ngoài ra, nguyên nhân doanh thu tăng mạnh cũng đến từ diện tích cho thuê trong năm tăng 40% yoy đạt 14 ha.

Sang năm 2017, 2 KCN Long Hậu đã lấp đầy đến 95% nên doanh thu không tăng mạnh. Chúng tôi cho rằng doanh thu tăng nhờ xu hướng tăng của giá thuê ở các diện tích tái cho thuê hoặc tái tục hợp đồng thuê cũ. Xét về cơ cấu doanh thu năm 2017, doanh thu hai mảng cốt lõi là cho thuê khu công nghiệp và cho thuê nhà xưởng đóng góp lần lượt là 64% và 14% trong tổng doanh thu, còn doanh thu từ bán đất nền đóng góp 8%.



Trong giai đoạn 2013-2017, chúng tôi đánh giá tích cực về việc LHG tái cơ cấu nguồn vốn. Theo đó, công ty thoái vốn khỏi những mảng đầu tư không hiệu quả gồm Thành Thành Công vào (năm 2014) và Xây dựng Hòa Bình (năm 2016) để trả bớt các khoản nợ vay. Vì vậy, tổng nợ vay 2017 giảm còn 71 tỷ đồng từ mức 414 tỷ đồng năm 2013. Qua đó, chi phí lãi vay giảm dần còn 6 tỷ đồng từ mức 51 tỷ đồng năm 2013 giúp cải thiện đáng kể tình hình kinh doanh.

Trong năm 2017, LHG tăng vốn lên gần gấp đôi khi phát hành hơn 22 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu khiến EPS bị pha loãng với EPS 2017 đạt 4,358đ/cổ phiếu, tuy giảm 31% so với năm 2016 nhưng cũng cao hơn EPS trung bình trong giai đoạn 2013-2015 (1,520đ/cổ phiếu).

KQKD 9 tháng đầu năm 2018 tăng mạnh

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2018, doanh thu thuần tăng mạnh 64.4% yoy, ghi nhận 296 tỷ đồng. So với kế hoạch doanh thu là 478 tỷ đồng, công ty mới hoàn thành 58.8% kế hoạch. Chúng tôi cho rằng, tình hình kinh doanh chậm lại do tỷ lệ lấp đầy gần đạt 100% nhưng điểm tích cực là giá cho thuê có xu hướng tăng nhờ nhu cầu thuê khu công nghiệp ngày càng gia tăng. Hai mảng kinh doanh cốt lõi là cho thuê khu công nghiệp và cho thuê nhà xưởng tăng trưởng lần lượt 2.5 lần và 24% yoy còn doanh thu từ việc bán đất nền giảm 36% yoy.

Biên lợi nhuận 9 tháng đầu năm 2018 có sự cải thiện lên 59.1% từ mức 54.3% cùng kỳ 2017. Bên cạnh đó, LHG ghi nhận khoản doanh thu tài chính từ lãi tiền gửi 32 tỷ so với cùng kỳ chỉ ở mức 1 tỷ đồng nên lợi nhuận ròng tăng trưởng mạnh đạt 135 tỷ đồng, tăng 148% yoy và vượt kế hoạch 124 tỷ đồng đặt ra cho cả năm.

Chúng tôi cho rằng trong quý cuối năm, LHG chủ yếu tái cho thuê diện tích bị trả lại đối với KCN Long Hậu 1 & 2 với giá thuê tăng cao hơn so với giá thuê các năm trước (tăng 11%-15%), trong khi nguồn thu từ nhà xưởng, khu lưu trú kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng ổn định, ước tính doanh thu thuần cả năm 2018 đạt 455.6 tỷ đồng, giảm nhẹ 6.8% yoy và đạt 95% doanh thu kế hoạch. Tuy nhiên, triển vọng năm 2019 đầy tích cực đến từ việc triển khai cho thuê KCN Long Hậu 3.

Triển vọng 2019 tích cực từ dự án KCN Long Hậu 3

LHG đã được cấp phép thực hiện KCN Long Hậu 3 từ 2016, đến nay dự án đã đền bù được 60% diện tích và dự kiến sẽ bắt đầu cho thuê từ đầu năm 2019. Dự án có tổng diện tích là 124ha, trong đó diện tích cho thuê là 90 ha. Ước tính dự án sẽ đảm bảo tăng trưởng doanh thu cho LHG trong giai đoạn 2019-2022 với quy mô doanh thu hơn 2,000 tỷ đồng.

Hiện nay, LHG đã ký nhiều biên bản ghi nhớ về việc cho thuê 40% trong tổng 90 ha thương phẩm của dự án. Chúng tôi cho rằng khả năng lấp đầy sẽ đạt mức cao trong bối cảnh FDI tiếp tục xu hướng tăng. LHG có lợi thế về mặt vị trí, cơ sở hạ tầng và đặc biệt là giá thuê ở mức 100-105USD/m²/50 năm (tăng so với mức giá 90-95USD/m²/50 năm), vẫn rẻ hơn khoảng 20% so với các khu công nghiệp kề cận như KCN Hiệp Phước, KCN Phong Phú.

Năm 2020, LHG dự kiến tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của KCN Long Hậu 3 với diện tích thương phẩm 90 ha, qua đó sẽ đảm bảo tăng trưởng dài hạn cho doanh nghiệp.

Hoạt động mở rộng nhà xưởng đang được tăng cường

	Diện tích Cho thuê	Năm cho thuê	Giá thuê
Nhà xưởng cao tầng (Long An)			
Giai đoạn 1	2.0 ha	T8/2019	50-60 USD/m ² /năm
Giai đoạn 2	2.4 ha	T4/2020	50-60 USD/m ² /năm
Nhà xưởng thấp tầng (CNC Đà Nẵng)			
Giai đoạn 1	6.6 ha	2019	50-60 USD/m ² /năm
Giai đoạn 2	5.0 ha	N/A	N/A
Giai đoạn 3	5.7 ha	N/A	N/A

Hiện 5.1 ha nhà xưởng của LHG đã được lấp đầy hoàn toàn. Công ty đang triển khai nhiều dự án nhà xưởng để đáp ứng nhu cầu đang tăng cao, nổi bật nhất là nhà xưởng cao tầng tại Long An và nhà xưởng thấp tầng tại khu công nghệ cao Đà Nẵng.

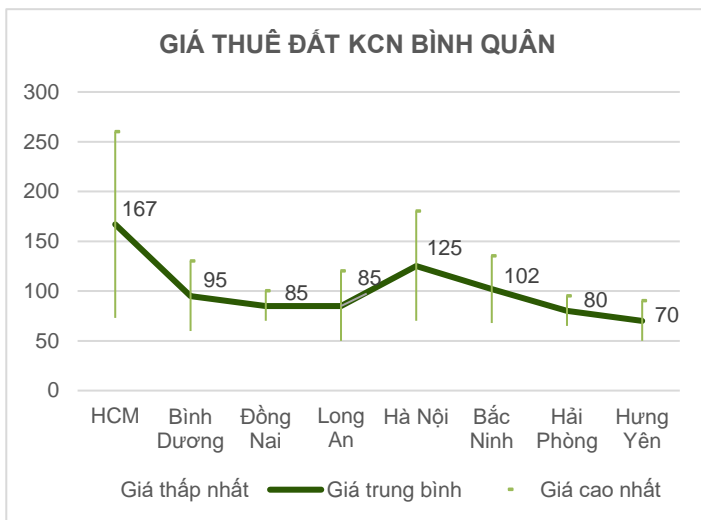
Năm 2019, công ty dự kiến sẽ đưa vào vận hành giai đoạn 1 dự án nhà xưởng cao tầng từ tháng 8/2019 với diện tích cho thuê là 2.0 ha, giá thuê 50-60 USD/m²/năm và giai đoạn 1 dự án nhà xưởng tại Đà Nẵng với diện tích cho thuê là 6.6 ha.

Đây là nguồn thu lớn thứ 2 bên cạnh hoạt động cho thuê KCN của LHG, diện tích nhà xưởng mở rộng ước tính có quy mô doanh thu hơn 100 tỷ đồng/năm.

Triển vọng bất động sản khu công nghiệp ở Long An

An

Việt Nam kỳ vọng sẽ đón dòng vốn FDI lớn nhờ hưởng lợi từ làn sóng chuyển dịch đầu tư từ Trung Quốc do ảnh hưởng chiến tranh thương mại Mỹ Trung. Không những vậy, dòng vốn FDI gia tăng do đón đầu cơ hội từ hiệp định thương mại tự do lớn như CPTPP đã ký kết và FTA Việt Nam – EU kỳ vọng sẽ được ký kết trong tương lai gần. Qua đó, nhu cầu bất động sản khu công nghiệp được kỳ vọng sẽ tăng mạnh và là cơ hội cho các công ty cho thuê khu công nghiệp như LHG.



Long An có vị trí kề cận TPHCM, thừa hưởng cơ sở hạ tầng kết nối như cao tốc TPHCM – Trung Lương và hệ thống cảng biển Hiệp Phước. Cũng là cửa ngõ kết nối vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long và Khu vực Đông Nam Bộ thông qua đường trục đường cầu Phú Mỹ, đường cao tốc Long Thành - Dầu Giây hay cao tốc Bến Lức – Long Thành (dự kiến thông xe vào tháng 12/2019) sẽ kết nối với Cảng hàng không Quốc tế Long Thành sắp được triển khai. Vì vậy, những năm qua thu hút FDI vào Long An tăng trưởng đều từ 5.4 triệu USD trong năm 2015 lên 7.1 triệu USD trong 6 tháng đầu năm 2018. Không những vậy, những năm qua, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Long An luôn duy trì ở thứ hạng cao, xếp thứ 4 cả nước, sẽ là yếu tố thu hút đầu tư trong tương lai.

Toàn tỉnh Long An hiện có tổng cộng 28 KCN với diện tích hơn 10,216ha. Theo UBND tỉnh Long An, tỷ lệ lấp đầy các KCN đã đi vào hoạt động đạt 67.3%. So với các KCN khác, giá thuê LHG ở mức ~100 USD/m²/50 năm có phần cao hơn giá bình quân

trên địa bàn tỉnh ~85 USD/m²/50 năm nhưng tỷ lệ lấp đầy đạt mức cao hơn bình quân toàn tỉnh do LHG có vị trí địa lý chiến lược gần TPHCM, giao thông thuận tiện khi kết nối với đường Nguyễn Văn Linh và Nguyễn Hữu Thọ theo trục đường Bắc - Nam có 6 làn xe và nằm gần nhiều cảng lớn như 3 cảng Container Trung Tâm Sài Gòn SPTC, Sài Gòn Hiệp Phước và Tân Cảng Hiệp Phước. Tuy nhiên giá thuê vẫn có phần cạnh tranh hơn so với những khu công nghiệp liền kề thuộc TPHCM như KCN Hiệp Phước (140USD/m²/50 năm) hay KCN Phong Phú (120-180 USD/m²/50 năm). Chúng tôi cho rằng việc đưa vào vận hành KCN Long Hậu 3 trong bối cảnh làn sóng đầu tư đang dịch chuyển mạnh sang Việt Nam giúp giá thuê giữ được mức cao và tỷ lệ lấp đầy gia tăng.

Định giá và khuyến nghị

Chúng tôi sử dụng phương pháp so sánh P/E và P/B trung bình ngành để định giá cổ phiếu LHG với giá mục tiêu đạt đồng 27,200đ/cổ phiếu. So sánh với trung bình ngành thì LHG hiện đang giao dịch với mức P/E trailing và P/B khá hấp dẫn trong khi tỷ suất sinh lợi của LHG thuộc hàng top trong ngành.

Mã CK	Giá đóng cửa (đồng)	VĐL Q3/2018 (tỷ)	Vốn hóa	ROE 4Q	ROA 4Q	EPS TTM	PE trượt	PB
CCI	11,700	177	208	10%	4%	1,495	7.8	0.8
D2D	69,500	107	744	17%	7%	7,479	9.3	1.6
KBC	12,700	4,757	6,042	6%	3%	1,116	11.4	0.6
SZL	34,800	200	696	18%	7%	5,221	6.7	1.2
TIP	15,000	260	390	11%	8%	1,974	7.6	0.8
IDV	29,000	162	469	31%	9%	4,248	6.8	2.1
VCG	18,800	4,417	8,304	14%	5%	2,485	7.6	1.1
LHG	19,550	500	978	22%	12%	4,930	4.0	0.9
Trung Bình							7.7	1.1

*Giá đóng cửa ngày 30/11/2018

Phương pháp	Giá hợp lý	Tỷ trọng	Bình quân gia quyền
P/E	28,049	50%	14,025
P/B	26,361	50%	13,180
Giá bình quân			27,205

Chúng tôi tin rằng, triển vọng 2019 của LHG rất tích cực nhờ việc đưa vào vận hành KCN Long Hậu 3 trong bối cảnh nhu cầu bất động sản Khu công nghiệp dự báo gia tăng mạnh nhờ những căng thẳng từ cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung làm phát sinh làn sóng dịch chuyển đầu tư từ Trung Quốc sang Việt Nam. Không những vậy, LHG có vị trí thuận lợi kỳ vọng sẽ là điểm sáng thu hút đầu so với các KCN khác.

Bên cạnh KCN, LHG còn đang đẩy mạnh mở rộng diện tích nhà xưởng cho thuê gồm nhà xưởng thấp tầng ở khu công nghệ cao Đà Nẵng và nhà xưởng cao tầng mà LHG hiện đang độc quyền tại Long An, dự báo sẽ mang lại nguồn thu lớn. Do đó, chúng tôi khuyến nghị **MUA** với mục tiêu giá là 27,200đ/cổ phiếu.

Sơ lược công ty

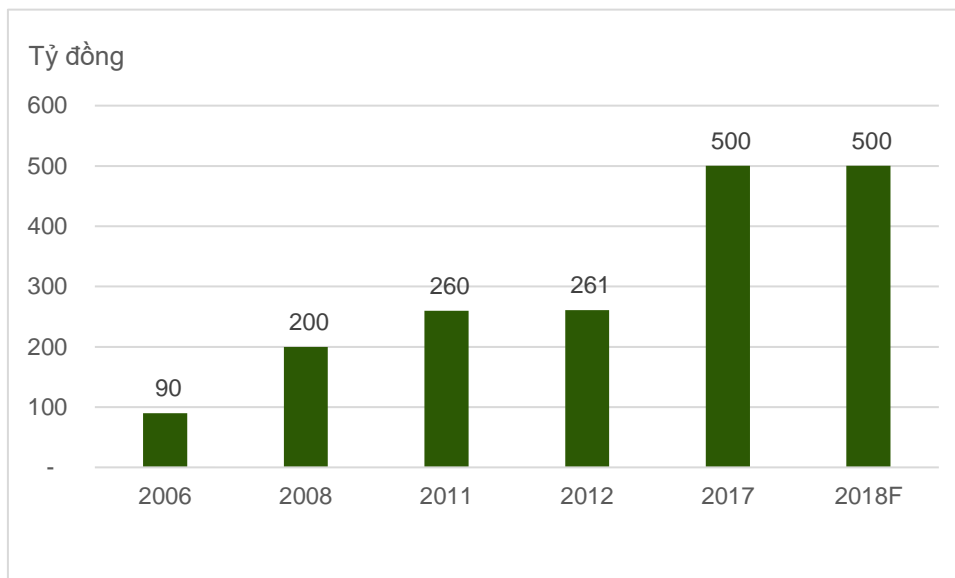
Được thành lập vào tháng 5/2006, LHG là doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tại tỉnh Long An. Công ty đang vận hành 2 KCN Long Hậu 1 và 2 với tổng diện tích là 245ha, trong đó diện tích cho thuê là 174 ha. Với vị trí thuận lợi nằm trên vùng giáp ranh giữa huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An và huyện Nhà Bè TPHCM, 2 KCN hiện hữu có tỉ lệ lấp đầy tính đến hết năm 2017 đạt mức 95%.



Hiện tại, LHG đang triển khai KCN Long Hậu 3 với tổng diện tích là 124ha, nâng tổng diện tích cho thuê thêm 90 ha lên 264 ha. Dự kiến KCN Long Hậu 3 sẽ bắt đầu cho thuê vào đầu năm 2019. Bên cạnh đó, LHG đang mở rộng sang địa phương khác, đầu tiên là tại khu công nghệ cao Đà Nẵng, theo đó LHG triển khai nhà xưởng diện tích 30 ha, giai đoạn 1 với diện tích 6 ha sẽ chính thức vận hành trong năm 2019.

Bên cạnh kinh doanh khu công nghiệp và nhà xưởng (đóng góp gần 80% tổng doanh thu thuần năm 2017), LHG cũng mở rộng hoạt động sang mảng bất động sản nhà ở, khu dân cư (đóng góp 8% doanh thu thuần) với dự án Khu dân cư và tái định cư Long Hậu rộng 37 ha và Khu lưu trú KCN Long Hậu rộng 2 ha đã tiến hành khai thác và cho thuê từ kể năm 2011.

Quá trình tăng vốn (tỷ VNĐ)



(Nguồn: LHG, PHS)

Báo cáo tài chính (tỷ VNĐ)

Kết quả kinh doanh	2014A	2015A	2016A	2017A	2018E	2019E
Doanh thu thuần	313	232	480	488	455	582
Giá vốn hàng bán	146	132	207	217	187	250
Lợi nhuận gộp	167	100	273	271	268	332
Chi phí bán hàng	9	8	15	20	23	23
Chi phí QLDN	32	44	74	60	50	70
Lợi nhuận từ HĐKD	125	48	184	192	196	239
Lợi nhuận tài chính	(48)	3	21	22	38	26
Chi phí lãi vay	30	17	8	6	6	6
Lợi nhuận trước thuế	47	34	197	208	228	258
Lợi nhuận sau thuế	25	70	165	166	182	207
LNST của cổ đông Công ty mẹ	25	70	165	166	182	207
Cân đối kế toán	2014A	2015A	2016A	2017A	2018E	2019E
Tài Sản Ngắn Hạn	804	772	878	1,340	1,316	1,391
Tiền và tương đương tiền	119	128	255	456	228	233
Đầu tư tài chính ngắn hạn	2	2	12	362	302	242
Phải thu ngắn hạn	409	363	419	216	414	416
Hàng tồn kho	272	277	216	307	373	501
Tài sản ngắn hạn khác	2	3	1	0	0	1
Tài Sản Dài Hạn	599	583	599	638	803	969
Phải thu dài hạn	52	19	3	-	-	-
Tài sản cố định	58	53	49	53	56	60
Bất động sản đầu tư	317	297	294	305	477	639
Chi phí xây dựng dở dang	2	52	53	65	55	56
Đầu tư tài chính dài hạn	192	185	225	225	225	225
Tài sản dài hạn khác	2	2	2	16	16	16
Tổng cộng tài sản	1,476	1,379	1,527	1,988	2,119	2,360
Nợ phải trả	837	695	856	897	920	1,030
Nợ ngắn hạn	447	412	542	557	606	624
Nợ dài hạn	390	283	315	339	315	406
Vốn chủ sở hữu	639	684	670	1,091	1,199	1,330
Vốn điều lệ	261	261	261	500	500	500
Lợi ích cổ đông thiểu số	-	-	-	-	-	-
Tổng nguồn vốn	1,476	1,379	1,527	1,988	2,119	2,360

Lưu chuyển tiền tệ	2014A	2015A	2016A	2017A	2018E	2019E
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ Kinh doanh	211	152	272	313	(11)	118
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ Đầu tư	41	6	(42)	(376)	(148)	(150)
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ Tài chính	(189)	(150)	(103)	265	(69)	38
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	63	9	127	201	(228)	6
Tiền & tương đương tiền đầu kỳ	56	119	128	255	456	228
Tiền & tương đương tiền cuối kỳ	119	128	255	456	228	233
Chỉ số tài chính (%)	2014A	2015A	2016A	2017A	2018E	2019E
Tăng trưởng						
Doanh thu	30%	-26%	107%	2%	-7%	28%
Lợi nhuận sau thuế	4%	177%	138%	0%	10%	13%
Tổng tài sản	-10%	-7%	11%	30%	7%	11%
Tổng vốn chủ sở hữu	-1%	7%	-2%	63%	10%	11%
Khả năng sinh lời						
Tỷ suất lãi gộp	53%	43%	57%	56%	59%	57%
Tỷ suất EBIT	40%	21%	38%	39%	43%	41%
Tỷ suất EBITDA	49%	33%	44%	45%	50%	49%
Tỷ suất lãi ròng	8%	30%	34%	34%	40%	36%
ROA	2%	5%	11%	9%	9%	9%
ROE	4%	11%	24%	19%	16%	16%
Hiệu quả hoạt động						
Vòng quay khoản phải thu	0.7	0.6	1.2	1.5	1.1	1.4
Vòng quay hàng tồn kho	0.5	0.5	0.8	0.8	0.5	0.5
Vòng quay khoản phải trả	5.9	12.0	13.2	26.1	13.0	13.0
Khả năng thanh toán						
Tỷ suất thanh toán hiện thời	1.8	1.9	1.7	2.4	2.2	2.2
Tỷ suất thanh toán nhanh	1.2	1.2	1.3	1.9	1.6	1.4
Cấu trúc tài chính						
Tổng nợ/Tổng tài sản	57%	50%	56%	45%	43%	44%
Vay ngắn hạn/VCSH	19%	13%	3%	2%	3%	4%
Vay dài hạn/VCSH	19%	7%	7%	4%	3%	2%

Nguồn: PHS

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Mua = cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Giữ = bằng thị trường nội địa với tỉ lệ từ +10%~ -10%

Bán = thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Không đánh giá = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855

Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2405

Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (+84-24) 3 933 4560

Fax: (+84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (+84-22) 384 1810

Fax: (+84-22) 384 1801